

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Cơ Khí ; Chuyên ngành: Công nghệ chế tạo máy

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Nguyễn Ngọc Kiên**

2. Ngày tháng năm sinh: 09/03/1980 ; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Thủ sỹ, Huyện Tiên Lữ, Tỉnh Hưng Yên

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): P320-D7, ngõ 164 Vương Thừa Vũ, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Số 78 ngõ 509 Vũ Tông Phan, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0986.333.357

E-mail: kien.nguyenngoc@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 11/2003 đến 7/2012: Giảng viên Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ khí, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ 12/2011 đến 7/2014: Phó trưởng Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ Khí, Trường
Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 12/2014 đến 12/2021: Phó trưởng Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ Khí, Trường
Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 4/2016 đến 6/2021: Phó giám đốc Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo, Nghiên cứu và Đổi mới
Công nghệ Cơ khí, Viện Cơ Khí, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 12/2021 đến 11/2022: Giảng viên Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ khí, Trường
Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 12/2022 đến nay: Giảng viên nhóm chuyên môn Công nghệ chế tạo máy, Khoa Cơ khí
Chế tạo máy, Trường Cơ khí, Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên chính; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng bộ môn.

Cơ quan công tác hiện nay: Nhóm chuyên môn Công nghệ Chế tạo máy, Khoa Cơ khí Chế
tạo máy, Trường Cơ khí, Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Địa chỉ cơ quan: Phòng C7-508M, Đại học Bách Khoa Hà Nội, Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà
Trung, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 0243 869 6165

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn
nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 6 năm 2003; số văn bằng: B456731; ngành: Cơ khí,
chuyên ngành: Công nghệ chế tạo máy; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học
Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 09 tháng 5 năm 2007; số văn bằng: A0028656; ngành: Kỹ thuật
Cơ Khí.; chuyên ngành: Công Nghệ Chế Tạo Máy; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):
Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 06 tháng 4 năm 2015; số văn bằng: D000169; ngành: Kỹ thuật Cơ
Khí.; chuyên ngành: Công Nghệ Chế Tạo Máy; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường
Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Đại học Bách Khoa Hà Nội- Hội đồng III (Cơ học, Cơ khí - Động lực, Kinh tế).

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ khí - Động lực.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Ứng viên có hai định hướng nghiên cứu khoa học chính, các hướng nghiên cứu đều có tính chất liên ngành và ứng dụng cao giữa kỹ thuật cơ khí, công nghệ thông tin và tự động hóa. Qua đó thể hiện tính đa chiều và liên ngành trong nền sản xuất cơ khí hiện đại ngày nay.

Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu, thiết kế và phát triển thiết bị tự động.

Theo định hướng **nghiên cứu, thiết kế thiết bị tự động** phục vụ trong công nghiệp và đời sống, các yêu cầu nghiên cứu xuất phát từ thực tiễn sản xuất cần thiết kể các thiết bị, dây chuyền sản xuất mới với các nguyên lý chưa có hoặc sản xuất hoàn toàn thủ công, bán thủ công. Trên cơ sở đó ứng viên đã nghiên cứu, lượng hóa thành qui trình logic vận hành hệ thống, thiết kế nguyên lý hoạt động và thiết kế nguyên lý cấu tạo cho thiết bị, từ đó đưa vào chế tạo và ứng dụng phục vụ sản xuất. Ngoài ra, với những yêu cầu phải thay đổi qui trình công nghệ sản xuất, mở rộng, cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa trong sản xuất thì ứng viên nghiên cứu, thiết kế mới, cải tiến từng công đoạn và cả hệ thống thiết bị đáp ứng cho sự thay đổi đó. Ứng viên sử dụng phương pháp, công cụ nghiên cứu hiện đại, phần mềm thiết kế, mô tả hệ thống trong cơ khí như Solidwork, Autocad, NX,.. để tính toán, thiết kế nguyên lý hoạt động và nguyên lý cấu tạo cho thiết bị, dây chuyền sản xuất, thẩm định thiết kế, tối ưu hóa thiết kế, từ đó đưa ra được giải pháp và thiết kế cụ thể giải quyết các yêu cầu mới trong nghiên cứu, sản xuất công nghiệp và đời sống.

Ngoài ra ứng viên cũng phát triển định hướng **nghiên cứu, thiết kế robot và phát triển hệ thống điều khiển**. Theo định hướng này, ứng viên đã thiết kế một số loại thiết bị robot chuyên dụng cũng như phát triển hệ thống điều khiển phục vụ các yêu cầu sản xuất thực tế. Định hướng này cũng xuất phát từ nhu cầu thực tiễn trong nghiên cứu, sản xuất công nghiệp và đời sống hiện nay nhằm tự động hóa các công đoạn, qui trình và dây chuyền sản xuất. ứng viên đã nghiên cứu, thiết kế qui trình sản xuất, logic vận hành cho thiết bị, dây chuyền để giảm bớt sự phụ thuộc chất lượng sản phẩm vào con người, tăng ổn định, độ chính xác, tăng năng xuất. Với việc sử dụng các kỹ thuật hiện đại trong nghiên cứu, mô phỏng, thiết kế như kỹ thuật thị giác máy tính, truyền thông hệ thống, kỹ thuật thiết kế mô đun hóa điều khiển,... để tăng tính mềm dẻo, thích ứng thay đổi công nghệ, chất lượng trong thiết bị và dây chuyền sản xuất.

Hướng nghiên cứu này với 2 định hướng có ý nghĩa quan trọng trong nền sản xuất hiện đại, ứng viên đã được cấp 03 bằng độc quyền sáng chế và 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích tại Việt Nam cũng như một số nghiên cứu khác tạo cơ sở cho chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm. Ngoài ra hướng nghiên cứu với mục đích tăng hiệu năng, hiệu

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước suất, hiệu quả cho thiết bị và hệ thống sản xuất thúc đẩy xu hướng công nghệ sản xuất xanh trong tương lai.

Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu, tối ưu hóa quá trình gia công chế tạo sản phẩm.

Theo định hướng này, ứng viên nghiên cứu các quá trình cơ lý hóa, các hiện tượng xảy ra khi gia công, chế tạo các chi tiết, sản phẩm cơ khí. Nghiên cứu các phương pháp gia công tạo hình sản phẩm, xác định các thông số công nghệ phù hợp để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm khi chế tạo như các phương pháp gia công tạo hình trên các thiết bị điều khiển số phay CNC, tiện CNC,... ngoài ra ứng viên cũng nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ số, kỹ thuật hiện đại để xác định các thông số công nghệ tối ưu khi chế tạo sản phẩm trên các thiết bị tiên tiến như các giải thuật tiến hóa, ứng dụng các giải pháp trí tuệ nhân tạo, phương pháp phân tích Taguchi,... để tối ưu hóa đơn mục tiêu, đa mục tiêu cho chất lượng bề mặt như độ nhấp nhô tế vi, độ chính xác gia công hay các dẫn suất khác như lực cắt, năng suất gia công... cũng theo hướng này ứng viên sử dụng các kỹ thuật mô phỏng trên phần mềm, trên mô hình, từ đó dự đoán các hiện tượng xảy ra khi gia công chế tạo sản phẩm để đưa ra các dự đoán, phương pháp, cách thức điều chỉnh phù hợp cho quá trình công nghệ gia công, chế tạo. Định hướng này có ý nghĩa rất thiết thực, quan trọng với kỹ thuật sản xuất, gia công, chế tạo các sản phẩm làm cơ sở triển khai trong sản xuất hiện đại.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đang là hướng dẫn 2 cho 01 NCS gắn với định hướng nghiên cứu liên ngành.
- Đã hướng dẫn 04 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 03 đề tài cấp cơ sở;
- Đã công bố 38 bài báo và báo cáo khoa học trên các tạp chí và hội nghị khoa học trong nước và quốc tế, trong đó có 10 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín ISI/Scopus (Q1/Q2/Q3), 12 bài báo khoa học trên tạp chí trong nước, 07 báo cáo hội nghị quốc tế có phản biện, 09 báo cáo hội nghị trong nước có phản biện;
- Đã được cấp 03 bằng độc quyền sáng chế và 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích tại Việt Nam ;
- Số lượng sách đã xuất bản: 01 sách tham khảo được xuất bản bởi nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật thuộc nhà xuất bản có uy tín với vai trò là chủ biên;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: không có

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học 2011-2012, 2014-2015, 2016-2017
- Giấy chứng nhận hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học cấp bộ Giáo Dục và Đào tạo đạt giải ba các năm 2016 và 2017,
- Giấy khen của hiệu trưởng Đại học Bách Khoa Hà Nội về hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải nhất năm học 2015-2016; giải nhì 2016-2017
- Giấy chứng nhận của bộ khoa học và công nghệ cùng ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tham gia tư vấn kết nối cung cầu khoa học công nghệ năm 2016.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Thư cảm ơn của bệnh viện Lão khoa Trung ương về tài trợ máy sát khuẩn tay tự động trong công cuộc phòng chống dịch Covid-19.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong suốt thời gian nghiên cứu, giảng dạy tại Bộ môn Công nghệ chế tạo máy/nhóm Chuyên môn Công nghệ chế tạo máy, Khoa Cơ Khí/Viện Cơ Khí/Trường Cơ Khí, Đại học Bách Khoa Hà Nội, ứng viên luôn phân đấu, nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Ứng viên luôn cầu thị, trau dồi kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm cũng như nghiệp vụ giảng dạy, tích lũy kinh nghiệm quản lý và nghiên cứu khoa học. Luôn luôn ý thức và cầu thị để phát triển, hoàn thiện bản thân. Ứng viên tự nhận thấy đáp ứng đầy đủ nhiệm vụ của một giảng viên đại học.

❖ Về tư tưởng, đạo đức, lối sống:

- Có tư tưởng chính trị vững vàng, trung thành với đường lối lãnh đạo của đảng, luôn chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của nhà nước.
- Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống giản dị, chân thành, nhiệt tình, đúng mực với bạn bè, đồng nghiệp và sinh viên. Luôn có ý thức cầu thị, lắng nghe để hoàn thiện bản thân.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, luôn tuân thủ, chấp hành các qui định, qui chế của tổ chức và của trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc và công tác quản lý. Luôn hoàn thành các nhiệm vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học cũng như các nhiệm vụ khác được giao.

❖ Về đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị.

- Hoàn thành quá trình đào tạo chuyên môn chính qui từ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo đúng chuyên ngành mà ứng viên tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ tại nhóm chuyên môn Công nghệ chế tạo máy.
- Đã hoàn thành các khóa đào tạo về nghiệp vụ giảng dạy như chứng chỉ giáo dục học đại học, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đại học, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.
- Hoàn thành khóa trung cấp lý luận chính trị và được cấp bằng trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

❖ Về công tác giảng dạy.

- Ứng viên luôn ý thức công tác giảng dạy là nhiệm vụ quan trọng, tiên phong đối với giảng viên, do vậy luôn đầu tư, phân bổ thời gian để tập trung cho công tác giảng dạy. Ứng viên luôn chấp hành nhiệm vụ giảng dạy, các giờ lên lớp, giảng dạy theo đề cương, cập nhật kiến thức mới, công nghệ mới trong chuyên môn khi giảng dạy trên lớp cũng như hướng dẫn sinh viên, học viên. Ứng viên thường xuyên trau dồi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật các công nghệ mới, kiến thức mới, phương pháp giảng dạy hiện đại để đem lại hiệu quả cao nhất cho người học.
- Ứng viên luôn đảm bảo tính công bằng trong đánh giá người học, khuyến khích, khích lệ người học chủ động trong học tập và nghiên cứu. Ứng viên luôn chủ động, thân thiện,

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

cởi mở, giải đáp các thắc mắc cho người học trong quá trình học tập và nghiên cứu. Thường xuyên trao đổi những kinh nghiệm ứng viên có được trong quá trình học tập, nghiên cứu, sản xuất cùng với doanh nghiệp với người học để tăng tính tương tác cũng như tạo những kỹ năng chuyên môn cho người học, do vậy được sinh viên yêu mến, kính trọng và nhận được nhiều phản hồi tích cực.

- Ngoài công tác giảng dạy các học phần hệ đại học, ứng viên cũng tham gia giảng dạy các học phần cho chương trình thạc sĩ, hướng dẫn luận văn thạc sĩ và hướng dẫn nghiên cứu sinh.
- Với những nỗ lực trong công tác giảng dạy, nghiên cứu và truyền cảm hứng cho người học, ứng viên cũng vinh dự được tập san Đại học Bách Khoa Hà Nội viết về mình với tiêu đề “Thầy giáo mang phong cách nông dân”. Ngoài ra một số báo điện tử như báo Giáo Dục, báo Tiền Phong phỏng vấn và viết bài nhằm khích lệ tinh thần khởi nghiệp, nghiên cứu, học tập cho sinh viên.

❖ *Về nghiên cứu khoa học.*

- Với vai trò là một giảng viên của trường Đại học kỹ thuật đa ngành, đa lĩnh vực nên ứng viên luôn ý thức được công việc của mình ngoài nhiệm vụ giảng dạy còn phải tập trung cho nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Ứng viên có niềm đam mê, sáng tạo, kiên trì, chủ động trong nghiên cứu chuyên sâu, không sợ ngại khó khăn khi triển khai nghiên cứu nên có một số thành tựu nổi bật. Với hai hướng nghiên cứu chuyên sâu của ứng viên thể hiện sự liên ngành và ứng dụng cao giữa kỹ thuật cơ khí, kỹ thuật điều khiển tự động và công nghệ thông tin. Ứng viên là tác giả chính/đồng tác giả của nhiều bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học uy tín ISI/Scopus (Q1/Q2/Q3) và 03 bằng độc quyền sáng chế cùng 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích tại Việt Nam, qua đó thể hiện năng lực nghiên cứu và công bố khoa học của ứng viên. Ứng viên cũng là chủ nhiệm 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, ứng viên đã tổ chức, kết nối các thành viên trong nhóm cùng nhau bám sát nghiên cứu, trao đổi, học hỏi và hoàn thành đúng hạn.
- Trong quá trình hoạt động chuyên môn của mình, ứng viên đã kết nối trao đổi, hợp tác với các nhà khoa học, đồng nghiệp, nhóm nghiên cứu trong nước, ngoài nước để thường xuyên trao đổi chuyên môn như Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Vinuni, Viện hàn Lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Công nghiệp Hà Nội, Đại học Nagaoka – Nhật Bản, học viện công nghệ Shibaura – Nhật Bản, Đại học UNSW SYDNEY- Úc,... Ứng viên cũng tích cực kết nối với các doanh nghiệp, các yêu cầu từ thực tiễn cuộc sống để nắm bắt, thực hiện, triển khai các nghiên cứu ứng dụng, giải quyết các bài toán nhu cầu thực tế góp phần thúc đẩy ứng dụng nghiên cứu từ nhà trường đến doanh nghiệp như Công ty Simec Việt Nam, công ty tự động hóa Rostek, Công ty BYD Việt Nam,.. trên cơ sở hợp tác từ nghiên cứu đến ứng dụng trong sản xuất, ứng viên cũng truyền cảm hứng, đam mê nghiên cứu khoa học cho sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh cũng như hướng dẫn người học công bố các kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ. Ứng viên cũng hỗ trợ chuyên môn, truyền cảm hứng cho sinh viên, học viên để sáng tạo, khởi nghiệp, hiện tại nhiều sinh viên, học viên sau khi tốt nghiệp đã tự mở các doanh nghiệp, khởi nghiệp theo hướng chuyên môn được đào tạo như công ty Nguyễn Ngọc CTM, công

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước tự động hóa Rostek, Công ty SBS,...góp phần thúc đẩy ứng dụng nghiên cứu khoa vào vào thực tiễn sản xuất và phát triển kinh tế đất nước.

❖ Về năng lực tổ chức, quản lý.

Với 10 năm thực hiện công tác quản lý về chuyên môn tại Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ Khí, Trường Đại học Bách Khoa Hà nội với vai trò là phó trưởng bộ môn và 05 năm làm công tác quản lý tại Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo, Nghiên cứu và Đổi mới Công nghệ Cơ khí, Viện Cơ Khí, Đại học Bách khoa Hà Nội với vai trò là Phó giám đốc trung tâm. Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ ứng viên luôn chủ động, sáng tạo, thực hiện, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao tạo sự tin tưởng đối với lãnh đạo cấp trên.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 19 năm 6 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020				11	319	0	319.5/ 567.7/ 229.5
2	2020-2021				14	319	0	319/ 571.8/ 204
3	2021-2022				12	229.5	45	274.5/ 634.9/ 204
03 năm học cuối								
4	2022-2023				12	354	0	354/ 635.3/ 204
5	2023-2024				18	351	0	351/ 690/ 204
6	2024-2025				15	317.2		317.2/ 553.2/ 204

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Học đại học ; Tại nước:.....; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ; hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: Thực tập sinh sau đại học tại nước Nhật Bản từ 9/2006 đến năm 8/2007.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): B2 khung châu âu

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/B SNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Quốc Huy		HVCH	x		01/2022 04/2023	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Số hiệu bằng: M0006531; kí ngày 15/6/2023
2	Mai Anh Kiệt		HVCH	x		01/2021 05/2022	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Số hiệu bằng: M005960; kí ngày 12/6/2022
3	Đặng Đức Bình		HVCH	x		01/2017 03/2018	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Số hiệu bằng: M002072; kí ngày 10/7/2018
4	Phạm Thanh Tùng		HVCH	x		01/2017 03/2018	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Số hiệu bằng: M002074; kí ngày 10/7/2018

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Kỹ thuật an toàn và môi trường;	TK	Nhà xuất bản Khoa học và	3	x	Chương 2 (Tr10 -Tr72)	Xác nhận của Đại học Bách Khoa Hà

ISBN978-604-67-2181-9	Kỹ thuật, 2022	Chương 4: (Tr157-Tr181)	nội kí ngày 30/01/2023
-----------------------	----------------	-------------------------	------------------------

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu, thiết kế máy đập chữ tự động BKCTM.	CN	T2011-43; cấp cơ sở	4/2011 đến 12/2011	Biên bản nghiệm thu kí ngày 20/12/2011 Xếp loại: Tốt
2	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo mô hình Robot thăm dò và phát hiện khuyết tật đường ống.	CN	T2012-20; cấp cơ sở	5/2012 đến 12/2012	Biên bản nghiệm thu kí ngày 28/12/2012 Xếp loại: Tốt
3	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo máy cắt miến dong tự động năng suất 100kg/giờ.	CN	T2014-38; cấp cơ sở	6/2014 đến 12/2014	Biên bản nghiệm thu kí ngày 02/12/2014 Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1					

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
Tạp chí trong nước								
1	Determining the optimal technology parameters for CNC milling machine using the artificial evolution neural network	3	x	Tạp chí khoa học và công nghệ các trường đại học (Journal of Science & Technology Technical Universities)- số 88, ISSN 0868-3980			Trang 90 - 94	2012
2	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo robot thăm dò và phát hiện khuyết tật đường ống	4	x	Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 9, ISSN 0866-7056			Trang 20-24	9/2013
3	Tối ưu hóa thông số quá trình ép phun mặt nạ xe máy wave bằng phương pháp taguchi	4		Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 9, ISSN 0866-7056			Trang 100-103	6/2013
Kỹ yếu hội nghị trong nước								
4	Sản xuất tích hợp - hướng đi mới trong sản xuất hiện đại	2		Kỹ yếu hội nghị 50 thành lập ĐHBKHN. Giấy phép xuất bản số 547-2006/CXB/05-68/BKHN cấp ngày 03/8/2006			Trang 254-257	10/2006
5	Xây dựng bài thí nghiệm trên hệ thống Minicim	2		Kỹ yếu hội nghị 50 thành lập ĐHBKHN. Giấy phép xuất bản số 547-2006/CXB/05-68/BKHN cấp ngày 03/8/2006			Trang 249-253	10/2006
6	Xây dựng mô hình toán học xác định chế độ cắt tối ưu khi phay thép hợp kim trên máy phay CNC	2	x	Kỹ yếu hội nghị khoa học toàn quốc về cơ khí 2011; 987-604-913-125-7			Trang 613-619	10/2011
7	Phương pháp mạng trí tuệ nhân tạo dự đoán mối quan hệ giữa độ nhấp nhô tế vi bề mặt với thông số công nghệ khi phay CNC.	2	x	Kỹ yếu hội nghị khoa học toàn quốc về cơ khí 2011; 987-604-913-125-7			Trang 620-628	10/2011
8	Đánh giá mức độ ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám bề mặt và lực cắt bằng phương pháp Taguchi khi gia công thép hợp kim trên máy phay CNC	3	x	Kỹ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần III 2013, ISBN 978-604-67-0061-6			Trang 52-56	4/2013

II		Sau khi được công nhận PGS/TS						
Tạp chí ISI/Scopus								
9	Microscopic damage model for fibrous composites considering randomness in constituent materials	5		Materials Science Forum, ISSN 0255-5476	Scopus (Citescore=0.45, Q3)		Tập 1015, trang 51-56,	11/2020
	doi.org/10.4028/www.scientific.net/MSF.1015.51							
10	Size effect of drill bit on coupled vibrations during high speed micro-drilling process of composite printed circuit board	6		Materials Science Forum, ISSN 0255-5476	Scopus (Citescore=0.45, Q3) tại thời điểm đăng		Tập 975, trang 217-222	1/2020
	https://doi.org/10.4028/www.scientific.net/MSF.975.217							
11	A Study of Wall-Climbing Robot for Cleaning Silo Using Vacuum Principle	4		International Journal of Mechanical Engineering and Robotics Research; 2278-0149	ISI (Q3; IF=0.85)		Tập 10, trang 368-373	7/2021
	https://www.ijmerr.com/uploadfile/2021/0622/20210622043357269.pdf							
12	Optimal Design of V-Shaped Fin Heat Sink for Active Antenna Unit of 5G Base Station	4		Journal of Engineering and Technological Sciences	ISI (Q3; IF=0.25)		Tập 54, trang 1-12	1/2022
	https://doi.org/10.5614/j.eng.technol.sci.2022.54.3.9							
13	Fabrication of Lotus Fibre Spinning Machine	3		International Journal of Engineering and Technology; 1793-8236			Tập 16, trang 16-19	2/2024
	https://www.ijetch.org/show-133-1492-1.html							
14	Method for weaving basket using eco-friendly materials in industrial production	2		MethodsX; 2215-0161	ISI (Q2, IF=1.6)		Tập 13, trang 1-9	10/2024
	https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S221501612400476X							
15	Optimization of milling conditions for AISI 4140 steel using an integrated machine learning-multi objective optimization-multi criteria decision making framework	6		Scienedirect; 0263-2241	ISI (Q1, IF=5.2)		Tập 242, Part A, trang 1-16	1/2025
	https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0263224124017226?via%3Dihub							
16	A Study of Automatic Pineapple Leaf Fibre Extraction Machine Using Bidirectional Rolling Mechanism	2		International journal of integrated engineering; 2229-838X	ISI (Q3, IF=0.64)		Tập 16, trang 162-171	8/2024

https://penerbit.uthm.edu.my/ojs/index.php/ijie/article/view/16071								
17	Development of novel prototype of orange sorting machine	2		Engineering Research Express; 2631-8695	ISI (Q3, IF=1.5)		Tập 6, trang 1-14	7/2024
https://iopscience.iop.org/article/10.1088/2631-8695/ad6124								
18	Development of a Machine for Cleaning the Core of Grass Straws	3	x	Engineering, Technology & Applied Science Research (ETASR); 1792-8036	Scopus (Q2, IF=1.6)		Tập 15, trang 15488-15493	8/2024
https://etasr.com/index.php/ETASR/article/view/7475/3851								
19	Design and manufacturability data of automatic lotus fiber extractor	2	x	Data in brief ISSN 2352-3409	ISI (Q3, IF=1.2)		Tập 53, trang 1-5	2/2024
https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S235234092400146X								
Tạp chí trong nước								
20	Tối ưu hóa chế độ cắt và góc nghiêng dao khi phay trên trung tâm gia công bằng dao phay cầu.	3		Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 5, ISSN 0866-7056			Trang 101-105	2017
21	Nghiên cứu ảnh hưởng của góc nghiêng dao và chế độ cắt đến lực cắt khi gia công trên trung tâm gia công bằng dao phay cầu.	3		Tạp chí khoa học & công nghệ trường đại học công nghiệp Hà Nội số 39, ISSN 1859-3585			Trang 53-56	4/2017
22	Lập trình tham số để gia công các bề mặt có quỹ đạo phức tạp trên trung tâm gia công CNC 5 trục.	3	x	Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 9, ISSN 0866-7056			Trang 24-28	2019
23	Heat transfer simulation for selective laser melting of Ti-6Al-4V powder	3	x	Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 7, ISSN 0886-7056			Trang 96-102	2019
24	Nghiên cứu xây dựng trình biên dịch NC-CODE từ hệ FANUC sang hệ SINUMERIK để gia công trên máy tiện CNC CONCEPT TURN 450	2		Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 7, ISSN: 2615-9910			Trang 90-93	2021
25	Nghiên cứu xây dựng phần mềm chuyển đổi mã lệnh NC để gia công trên máy phay CNC UCP600	2		Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 7, ISSN: 2615-9910			Trang 99-102	2021
26	Ứng dụng thuật toán Dijkstra tối ưu quãng đường mobile robot phức	3	x	Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 302, 2615-9910			Trang 78-83	4/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	vụ hoạt động chia chọn bưu phẩm.							
27	Tối ưu hóa bộ điều khiển cho thiết bị tự lái	3		Tạp chí Cơ khí Việt Nam số 302, 2615-9910			Trang 72-77	4/2023
Kỷ yếu hội nghị quốc tế								
28	A Study of Wall Cleaning Robot with Zigzag Motion Trajectory	3		The 6th International Conference on Engineering Mechanics and Automation (ICEMA 6); 978-604- 342-918-3			Trang 27-30	11/2021
	http://www.ijmerr.com/index.php?m=content&c=index&a=show&catid=196&id=1629							
29	Design and Fabrication of Silo Cleaning Robot Using Vacuum Principle	6		Journal of Physics; 1742-6596			Trang 1-7	2/2021
	https://iopscience.iop.org/article/10.1088/1742-6596/1922/1/012009							
30	A Novel Design of Automatic Longan Seed Removing Machine	3	x	The 9th International Conference on Mechanical, Automotive and Materials Engineering; 2195-4356			Trang 59-66	12/2022
	https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-99-3672-4_5							
31	Development of Bidirectional Rotating Mechanism for Pineapple Fiber Extraction	3		Proceedings of the 7th International Conference on Engineering Mechanics and Automation; 978- 604-357-241-4			Trang 9-12	11/2023
	http://vap.ac.vn/proceedingvap/proceeding/article/view/1067							
32	A Prototype of Lotus Fiber Extracting Machine	2	x	International Conference on Engineering Research and Applications; 2367-3370			Trang 65-73	12/2022
	https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-031-22200-9_7							
33	Low-cost, degradable, and recyclable flexible fiber sensor for sustainable healthcare applications	8		The 1st Annual International Open Innovation Conference; 978-604-67- 3081-1			Trang 411- 418	12/2024
	https://oic.vinuni.edu.vn/proceedings/							
Kỷ yếu hội nghị trong nước								
34	Simulation of dynamic behavior of hovercraft hull structural subjected to underwater explosion shockwave	2	x	Kỷ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần IV; ISBN 978-604-73-3691-3			Tập 2, Trang 913-920	11/2015
	35	Xác định chế độ cắt tối ưu bằng phương pháp trí tuệ nhân tạo để đảm bảo năng suất, chất lượng bề	4	x	Kỷ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí - động lực 2016, ISBN 978-604-95-0040-4			Quyển 1, Trang 110- 114

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	mặt trên trung tâm gia công.						
36	Xác định quan hệ thực nghiệm giữa chế độ cắt và chất lượng bề mặt bằng giải thuật pso trên trung tâm gia công.	4		Kỷ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí - động lực 2016, ISBN 978-604-95-0040-4			Quyển 1, Trang 125-129 10/2016
37	Ảnh hưởng của chế độ cắt và góc nghiêng của dao đến chất lượng bề mặt khi gia công trên trung tâm gia công bằng dao phay cầu.	3		Kỷ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí - động lực 2016, ISBN 978-604-95-0040-4			Quyển 1, Trang 106-109 10/2016
38	Thiết kế và tính toán hệ thống hỗ trợ chuyển người khuyết tật chân trong hoạt động đời sống.	2		Kỷ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí - động lực 2017, ISBN 978-604-73-5602-7			Trang 364-368 11/2017

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 10 bài báo [9-12,14-19] đăng trên tạp chí uy tín ISI/Scopus (Q1/Q2/Q3) với 02 bài là tác giả chính [18, 19].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1	Bằng độc quyền sáng chế số 34963 - Máy lấy tơ sen.	Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ	Quyết định số 774w/QĐ-SHTT, ngày 14/02/2023	Tác giả chính	01
https://www.ipvietnam.gov.vn/documents/20182/1449423/34963.pdf/2f28654d-8bec-4b45-9bf2-bbf096d45112					

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 3640 – Máy sao chè móc câu	Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ	Quyết định số 82312/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/07/2024	Tác giả chính	01
	https://ipvietnam.gov.vn/documents/20182/1741264/3640.pdf/8e64a7af-d29d-4d7d-bd88-361f129b4837				
3	Bằng độc quyền sáng chế số 41349 – Máy đan giỏ	Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ	Quyết định số 107160/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/09/2024	Tác giả chính	02
	https://ipvietnam.gov.vn/documents/20182/1777289/41349.pdf/7a2ded25-1a2e-4cc2-8c9e-3e8dc0fbb672				
4	Bằng độc quyền sáng chế số 41350 – Máy bóc long	Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ	Quyết định số 107161/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/09/2024	Tác giả chính	02
	https://ipvietnam.gov.vn/documents/20182/1777289/41350.pdf/5c088593-493a-4e42-b1a5-c5fcc3018ff8				

- Trong đó có 03 bằng độc quyền sáng chế [1, 3,4], ứng viên là tác giả chính và 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích [2], ứng viên là tác giả chính được cấp giai đoạn sau TS.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						

2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Nguyễn Ngọc Kiên